

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Giải pháp kỹ thuật tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có đầy đủ, chi tiết về giải pháp kỹ thuật hợp lý về các nội dung yêu cầu, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc thiếu một trong những giải pháp kỹ thuật hợp lý trong nội dung yêu cầu; chưa phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Giải pháp kỹ thuật thi công xây mới gồm tất cả các công tác thi công của các hạng mục: + Nhà học 3 tầng 15 phòng + Các hạng mục phụ trợ. + Mua sắm và lắp đặt: Thiết bị điều hòa; Thiết bị phòng học thông minh; mua sắm và lắp đặt Bàn ghế.	Có đầy đủ các nội dung yêu cầu về giải pháp kỹ thuật hợp lý và khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc thiếu một trong các nội dung yêu cầu về giải pháp kỹ thuật, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.3. Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục: Nhà học 3 tầng 15 phòng; Các hạng mục phụ trợ; Mua sắm và lắp đặt: Thiết bị điều hòa; Thiết bị phòng học thông minh; mua sắm và lắp đặt Bàn ghế.	Bố trí đủ các mũi thi công. Có đề xuất về biện pháp, công nghệ thi công đối với toàn bộ các hạng mục: Nhà học 3 tầng 15 phòng; Các hạng mục phụ trợ; Mua sắm và lắp đặt: Thiết bị điều hòa; Thiết bị phòng học thông minh; mua sắm và lắp đặt Bàn ghế.	Đạt
	Không bố trí đủ các mũi thi công, hoặc đề xuất không đầy đủ về biện pháp, công nghệ thi công đối với toàn bộ các hạng mục hoặc một trong các hạng mục: Nhà học 3 tầng 15 phòng; Các hạng mục phụ trợ; Mua sắm và lắp đặt: Thiết bị điều hòa; Thiết bị phòng học thông minh; mua sắm và lắp đặt Bàn ghế hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công đã được phê duyệt.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 390 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 390 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 390 ngày	Không đạt
2.2 Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý khả thi cho cả hai nội dung a) và b)	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ 2 nội dung a) và b)	Không đạt
2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án thuộc gói thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tổ chức quản lý dự án thuộc gói thầu.	Có thuyết minh phương án tổ chức quản lý dự án theo quy định của pháp luật hiện hành đảm bảo thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không thuyết minh phương án tổ chức quản lý dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.	Không đạt
3.2. Tổ chức quản lý hiện trường.	Có thuyết minh phương án tổ chức quản lý hiện trường theo quy định của pháp luật hiện hành đảm bảo thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không thuyết minh phương án tổ chức quản lý hiện trường theo quy định của pháp luật hiện hành.	Không đạt

Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục: Nhà học 3 tầng 15 phòng; Các hạng mục phụ trợ; Mua sắm và lắp đặt: Thiết bị điều hòa; Thiết bị phòng học thông minh; mua sắm và lắp đặt Bàn ghế.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng cho toàn bộ các hạng mục: Nhà học 3 tầng 15 phòng; Các hạng mục phụ trợ; Mua sắm và lắp đặt: Thiết bị điều hòa; Thiết bị phòng học thông minh; mua sắm và lắp đặt Bàn ghế.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng một trong các hạng mục hoặc toàn bộ các hạng mục: Nhà học 3 tầng 15 phòng; Các hạng mục phụ trợ; Mua sắm và lắp đặt: Thiết bị điều hòa; Thiết bị phòng học thông minh; mua sắm và lắp đặt Bàn ghế hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công đã được phê duyệt.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, An toàn lao động, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
5.3. An toàn lao động		
Biện pháp bảo đảm an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Bảo hành		
Thời gian bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng mười tám tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn mười tám tháng.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 3 năm (2023, 2024, 2025) trở lại đây.	Nhà thầu tham dự thầu không vi phạm Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu tham dự thầu vi phạm Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Các yếu tố về mức độ đáp ứng về vật tư, thiết bị sử dụng cho gói thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1. Nhà thầu nêu rõ ký hiệu, mã hiệu, tiêu chuẩn áp dụng hiện hành và xuất xứ đối với các loại vật tư, thiết bị, vật liệu chính: Xi măng; sắt thép các loại; cát đen, cát vàng; đá dăm; gạch lát; gạch ốp; sơn tường, trần; tôn lợp mái; ống cấp nhựa cấp, thoát nước; dây điện.	Nhà thầu có đầy đủ các các nội dung theo yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không có đầy đủ một trong các nội dung hoặc toàn bộ các nội dung theo yêu cầu hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
8.2. Nhà thầu có hợp đồng cung cấp đối với các loại vật tư, thiết bị, vật liệu chính: Xi măng; sắt thép các loại; cát đen, cát vàng; đá dăm; gạch lát; gạch ốp; sơn tường, trần; tôn lợp mái; ống cấp nhựa cấp, thoát nước; dây điện.	Nhà thầu có hợp đồng cung cấp đáp ứng yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không có hợp đồng cung cấp đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

9. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về thiết bị lắp đặt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
9.1 Thông số kỹ thuật của thiết bị lắp đặt vào công trình	Có đề xuất thiết bị lắp đặt vào công trình đáp ứng yêu cầu của Chương V HSMT và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất thiết bị lắp đặt vào công trình không đáp ứng một trong các thông số kỹ thuật yêu cầu của Chương V HSMT và hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được phê duyệt.	Không đạt
Kết luận	Mức độ đáp ứng	
	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn chi tiết 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.